

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ
Số: 12/2018/QĐST-HNGĐ**

V/v: “Ly hôn” giữa:
Trần Hữu L và Nguyễn Thị Thu Th.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Gio Linh, ngày 22 tháng 02 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2018/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Hữu L, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn H, xã G, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 116,117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Hữu L và chị Nguyễn Thị Thu Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

2.1 Về tình cảm: Anh Trần Hữu L và chị Nguyễn Thị Thu Th thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Giao cháu Trần Hàn Hà M, sinh ngày 02/7/2013 cho anh Trần Hữu L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Chị Nguyễn Thị Thu Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.200.000đồng/tháng.

Về phương thức cấp dưỡng: Cấp dưỡng theo định kỳ hàng tháng, thi hành từ tháng 3/2018 cho đến khi cháu Trần Hàn Hà M đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở quyền này.

2.3 Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu, trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 357 BLDS.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2.4 Về án phí: Anh Trần Hữu L thuận chịu 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2014/0000370 ngày 01/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị. Anh Trần Hữu L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- UBND xã G.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN